

Số: 04/2026/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 12 tháng 3 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 – 2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 51/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14;

Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14;

Căn cứ Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH14;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Xét Tờ trình số 900/TTr-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra số 169/BC-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 – 2030.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ hộ cận nghèo đa chiều và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 – 2030.

## **2. Đối tượng áp dụng**

- a) Người thuộc hộ cận nghèo đa chiều và người thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.
- b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến công tác giảm nghèo.

## **Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ**

### **1. Hỗ trợ bảo hiểm y tế**

- a) Hỗ trợ thêm 30% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo đa chiều (Trung ương đã hỗ trợ 70%);
- b) Hỗ trợ thêm 70% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình (Trung ương đã hỗ trợ 30%).

### **2. Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo**

Hỗ trợ chi phí học tập với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác đối với trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông, bà (trong trường hợp ở với ông, bà) thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học.

### **3. Trợ giúp pháp lý**

Người thuộc hộ cận nghèo được hỗ trợ trợ giúp pháp lý miễn phí.

### **4. Phương thức hỗ trợ**

- a) Đối với quy định tại khoản 1, Điều 2 thực hiện theo khoản 5, khoản 7, Điều 7 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP.
- b) Đối với quy định tại khoản 2, Điều 2 thực hiện theo điểm d, khoản 1, Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.
- c) Đối với quy định tại khoản 3, Điều 2 thực hiện theo Điều 31, Điều 32, Điều 33 Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 45/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định chuẩn hộ nghèo tỉnh và chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều; hộ nghèo tỉnh; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (cũ) giai đoạn 2022 - 2025 và Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An (cũ) quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh Long An.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, khi các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 10 (Kỳ họp chuyên đề năm 2026) thông qua ngày 12 tháng 3 năm 2026. /.* *pho*

*Nơi nhận: pho*

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban công tác đại biểu - Quốc hội;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, NN-MT;
- Cục KT văn bản và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ NN-MT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- TT. Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT (TĐ).



**CHỦ TỊCH**

*pho*  
**Nguyễn Mạnh Hùng**